**PHỤ LỤC**

**Mức trần thù lao công chứng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận***(Ban hành kèm theo Quyết định số 33 /2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số TT** | **NỘI DUNG CÔNG VIỆC** | **MỨC THU** |
| **I** | **MỨC THÙ LAO CÔNG CHỨNG** |
| **1** | **Thù lao soạn thảo và đánh máy các hợp đồng, giao dịch** | **Đơn giản** | **Phức tạp** |
| 1.1 | Thù lao soạn thảo và đánh máy các hợp đồng, giao dịch từ 03 trang trở xuống | 100.000 đồng/trường hợp | 150.000 đồng/trường hợp |
| 1.2 | Thù lao soạn thảo và đánh máy các hợp đồng, giao dịch từ 04 đến 06 trang | 150.000 đồng/trường hợp | 200.000 đồng/trường hợp |
| 1.3 | Thù lao soạn thảo và đánh máy các hợp đồng, giao dịch từ trang thứ 07 trở lên | 10.000 đồng/trang | 20.000 đồng/trang |
| **2** | **Thù lao soạn thảo và đánh máy văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế** | **Đơn giản** | **Phức tạp** |
| 2.1 | Thù lao soạn thảo và đánh máy văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế và tổ chức hành nghề công chứng thực hiện việc niêm yết qua đường bưu điện. | 250.000 đồng/văn bản, không tính số trang, bao gồm thực hiện việc niêm yết. | 350.000 đồng/văn bản, không tính số trang, bao gồm thực hiện việc niêm yết. |
| 2.2 | Thù lao thực hiện việc soạn thảo, đánh máy văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế và niêm yết (trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng trực tiếp thực hiện việc niêm yết) được tính theo khoảng cách thực hiện niêm yết (tính từ trụ sở tổ chức hành nghề công chứng)\* Lưu ý: mức thù lao chưa bao gồm chi phí ăn, ở và phương tiện đi lại (nếu có) | - 300.000 đồng/văn bản trong trường hợp niêm yết dưới hoặc bằng 10 km- Trong trường hợp niêm yết trên 10 km, thì cứ mỗi từ 01 km tăng lên cộng thêm 10.000 đồng. | - 400.000 đồng/văn bản trong trường hợp niêm yết dưới hoặc bằng 10 km;- Trong trường hợp niêm yết trên 10 km, thì cứ mỗi từ 01 km tăng lên cộng thêm 10.000 đồng. |
| **3** | **Thù lao soạn thảo và đánh máy văn bản khai nhận di sản** | **Đơn giản** | **Phức tạp** |
| 3.1 | Thù lao soạn thảo và đánh máy văn bản khai nhận di sản thừa kế và tổ chức hành nghề công chứng thực hiện việc niêm yết qua đường bưu điện | 150.000 đồng/văn bản, không tính số trang, bao gồm thực hiện việc niêm yết. | 250.000 đồng/văn bản, không tính số trang, bao gồm thực hiện việc niêm yết. |
| 3.2 | Thù lao thực hiện việc soạn thảo, đánh máy văn bản khai nhận di sản thừa kế và niêm yết (trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng trực tiếp thực hiện việc niêm yết) được tính theo khoảng cách thực hiện niêm yết (tính từ trụ sở tổ chức hành nghề công chứng)\* Lưu ý: mức thù lao chưa bao gồm chi phí ăn, ở và phương tiện đi lại (nếu có) | - 200.000 đồng/ văn bản trong trường hợp niêm yết dưới hoặc bằng 10 km- Trong trường hợp niêm yết trên 10 km, thì cứ mỗi từ 01 km tăng lên cộng thêm 10.000 đồng. | - 300.000 đồng/ văn bản trong trường hợp niêm yết dưới hoặc bằng 10 km- Trong trường hợp niêm yết trên 10 km, thì cứ mỗi từ 01 km tăng lên cộng thêm 10.000 đồng. |
| **4** | **Thù lao soạn thảo và đánh máy di chúc** | 150.000 đồng/văn bản, không tính số trang |
| **5** | **Thù lao các việc khác liên quan đến việc công chứng** |   |
| 5.1 | Trường hợp in ấn hợp đồng, giao dịch trên 04 bộ | Từ bộ thứ 05 trở lên thu thêm 10.000 đồng/bộ |
| 5.2 | Sao chụp (photocopy) giấy tờ, văn bản liên quan đến hợp đồng, giao dịch | Tối đa 1.000 đồng/01 trang A4Tối đa 2.000 đồng/01 trang A3 |
| 5.3 | Sao lục hồ sơ lưu trữ theo quy định | Không quá 45.000 đồng/hồ sơ/1 lần yêu cầu |
| 5.4 | Công bố di chúc | 100.000 đồng/trường hợp |
| **II. CÁC TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC COI LÀ PHỨC TẠP TRONG VIỆC SOẠN THẢO HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH** |
| **1. Trường hợp hợp đồng, giao dịch được coi là phức tạp khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:**- Các hợp đồng, giao dịch ít phổ biến (Không có mẫu hợp đồng trên phần mềm, Thông tư liên tịch số 04/2006/TTLT/BTP-BTNMT ngày 13/6/2006 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc công chứng, chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện quyền của người sử dụng đất không quy định hoặc không được liệt kê trong Bộ Luật dân sự).- Các hợp đồng, giao dịch về bất động sản mà có 02 tài sản thuộc nhiều địa bàn cấp huyện khác nhau hoặc có từ 03 tài sản trở lên.- Các hợp đồng về kinh doanh thương mại; hợp đồng, giao dịch có yếu tố nước ngoài.- Có người làm chứng, người phiên dịch.- Quyền sử dụng đất cấp cho hộ gia đình và số lượng thành viên hộ gia đình từ 05 người trở lên.- Có nhiều người (từ 05 người trở lên) tham gia hợp đồng, giao dịch.**2. Trường hợp văn bản thỏa thuận phân chia di sản và văn bản khai nhận di sản được coi là phức tạp khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:**- Thừa kế thế vị, thừa kế trong trường hợp người được hưởng di sản chết sau người để lại di sản.- Có nhiều người (từ 05 người trở lên) thỏa thuận phân chia, khai nhận di sản.- Có tài sản là bất động sản ở nhiều nơi (thuộc nhiều địa bàn cấp huyện khác nhau).- Có người làm chứng, người phiên dịch. |